

Số: 18 /KL-UBND

Phan Rang-Tháp Chàm, ngày 31 tháng 7 năm 2018

KẾT LUẬN THANH TRA
Việc quản lý thu, chi ngân sách và các nguồn thu khác
tại Ủy ban nhân dân phường Thanh Sơn

Thực hiện Quyết định số 829/QĐ-UBND ngày 26/3/2018 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm về việc thanh tra việc quản lý thu, chi ngân sách và các nguồn thu khác tại Ủy ban nhân dân phường Thanh Sơn.

Xét báo cáo kết quả thanh tra của Trưởng Đoàn thanh tra, ý kiến giải trình của đối tượng thanh tra;

Đối chiếu với chế độ chính sách có hiệu lực tại thời điểm thanh tra,

Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm kết luận như sau:

A. KHÁI QUÁT CHUNG:

I. Đặc điểm tình hình:

Phường Thanh Sơn là một trong những phường có vị trí trung tâm kinh tế - chính trị - văn hóa xã hội - quốc phòng an ninh trên địa bàn thành phố Phan Rang Tháp Chàm, có nhiều điều kiện thuận lợi cũng như được sự quan tâm hỗ trợ của các ngành, các cấp, tạo mối liên hệ gắn kết chặt chẽ trong thực hiện nhiệm vụ.

Phường Thanh Sơn gồm có 08 khu phố, với diện tích tự nhiên là 103,53 ha và dân số 10.539 người. Đây là đơn vị hành chính thuộc loại 2 và được bố trí số lượng, chức danh cán bộ, công chức, người hoạt động không chuyên trách thực hiện theo quy định tại Nghị định 92/2009/NĐ-CP.

Ủy ban nhân dân phường hiện tại bố trí 02 chức danh công chức tài chính - kế toán, một phụ trách lĩnh vực thu và một phụ trách lĩnh vực chi ngân sách.

- Bà Lê Thị Út Hoa, phụ trách kế toán chi từ tháng 01 năm 2016 đến tháng 5 năm 2016 (chuyển sang Hội phụ nữ).

- Ông Phạm Huy Hoàng, kế toán thu từ 01/2016 đến 5/2016; kế toán thu, chi từ tháng 6 năm 2016 đến tháng 02 năm 2017; và phụ trách kế toán chi từ tháng 3 năm 2017 đến nay.

- Bà Lê Thị Hải Yến, thủ quỹ từ tháng 01 năm 2016 đến tháng 02 năm 2017; kế toán thu từ tháng 3 năm 2017 đến nay.

- Bà Lê Thị Cẩm Hồng, thủ quỹ từ tháng 3 năm 2017 đến nay

II. Tình hình thu - chi trong 02 năm 2016 và 2017 (theo Báo cáo quyết toán của UBND phường Thanh Sơn) như sau:

1. Năm 2016:

ĐVT: đồng

Nội dung	Dự toán	Thực hiện	So sánh thực hiện với dự toán (%)
Thu NSNN trên địa bàn	5.874.072.937	6.504.072.786	110,73
Thu ngân sách phường	3.726.072.937	4.013.324.691	107,71
Chi ngân sách phường	3.726.072.937	3.814.070.809	102,36
Kết dư ngân sách phường năm 2016		199.253.882	

2. Năm 2017:

ĐVT: đồng

Nội dung	Dự toán	Thực hiện	So sánh thực hiện với dự toán (%)
Thu NSNN trên địa bàn	5.813.852.640	5.939.012.476	102,15
Thu ngân sách phường	4.013.852.640	4.123.433.283	102,73
Chi ngân sách phường	4.013.852.640	3.866.738.728	96,33
Kết dư ngân sách phường năm 2017		256.694.555	

B. KẾT QUẢ THANH TRA:

I. Tình hình thực hiện dự toán thu - chi ngân sách UBND phường trong 02 năm 2016 và 2017 như sau:

- Trong năm 2016:

- + Tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn đạt 110,73% dự toán.
- + Tổng thu ngân sách phường đạt 107,71%.
- + Tổng chi đạt 102,36% so với dự toán đầu năm.

- Trong năm 2017:

- + Tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn đạt 102,15%

- + Tổng thu ngân sách phường đạt 102,73%.
- + Tổng chi đạt 96,33% so với dự toán đầu năm.

II. Tình hình công khai tài chính:

- Công tác lập dự toán ngân sách được tiến hành hàng năm theo thời gian quy định. Dự toán ngân sách sau khi được cấp trên giao, Ủy ban nhân dân phường lập tờ trình phân bổ dự toán thu, chi ngân sách trình Hội đồng nhân dân phường phê duyệt. Căn cứ Nghị quyết của Hội đồng nhân dân phường, Ủy ban nhân dân phường ban hành quyết định công khai dự toán thu, chi ngân sách năm.

- Công tác quyết toán ngân sách được thực hiện hoàn tất trước 31/3 năm sau. Trình Hội đồng nhân dân phường phê duyệt quyết toán, số kết dư, sau đó căn cứ Nghị quyết của Hội đồng nhân dân phường, Ủy ban nhân dân phường ban hành quyết định công khai số liệu quyết toán ngân sách năm.

III. Việc chấp hành chế độ kế toán:

Chứng từ sắp xếp theo trình tự thời gian phát sinh theo từng tháng, trên chứng từ chi đều có chữ ký phê duyệt của thủ trưởng đơn vị, kế toán, thủ quỹ và người nhận tiền; báo cáo tài chính và báo cáo quyết toán năm, đơn vị tiến hành lập và báo cáo theo đúng quy định.

Tuy nhiên, vẫn còn một số chứng từ chi chưa đảm bảo quy định tài chính.
Cụ thể:

1. Chi công tác phí:

Căn cứ Quyết định số 2255/2010/QĐ-UBND ngày 22 tháng 11 năm 2010 của UBND tỉnh Ninh Thuận về việc ban hành quy định chế độ công tác phí, chế độ chi tổ chức các cuộc hội nghị đối với các cơ quan nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập, có nêu tại Điều 7: về Thanh toán khoản tiền công tác phí theo tháng: "...Đối với cán bộ cấp xã thường xuyên phải đi công tác lưu động trên 10 ngày/tháng; ... mức khoản tiền công tác phí theo tháng cho cán bộ đi công tác lưu động để hỗ trợ cán bộ tiền gửi xe, xăng xe nhưng tối đa không quá 300.000 đồng/người/tháng ...".

Căn cứ Quyết định số 143/2017/QĐ-UBND ngày 26 tháng 12 năm 2017 của UBND tỉnh Ninh Thuận về việc ban hành quy định chế độ công tác phí, chế độ hội nghị trên địa bàn tỉnh, có nêu tại Điều 6: về Thanh toán khoản tiền công tác phí theo tháng: "...Đối với cán bộ cấp xã thường xuyên phải đi công tác lưu động trên 10 ngày/tháng; ... mức khoản tiền công tác phí theo tháng cho người đi công tác lưu động để hỗ trợ tiền gửi xe, xăng xe theo mức không quá 400.000 đồng/người/tháng".

Qua kiểm tra chứng từ, UBND phường Thanh Sơn đã chỉ cho:

- Bà Võ Thiên Sương - Bí thư Đoàn Thanh niên (nghỉ thai sản từ ngày 01/11/2016 đến ngày 30/4/2017) công tác phí trong 03 tháng, gồm: tháng 11, 12 năm 2016 và tháng 4 năm 2017, với số tiền là 900.000 đồng.

- Bà Lê Thị Út Hoa - Chủ tịch Hội Phụ nữ (nghỉ thai sản từ ngày 13/4/2017 đến ngày 12/10/2017) công tác phí trong 05 tháng, gồm: tháng 5, 6, 7, 8 và tháng 9 năm 2017, với số tiền là **1.500.000 đồng**.

- Bà Huỳnh Thanh Thuận - Chuyên viên hộ tịch (nghỉ thai sản từ ngày 16/10/2017 đến ngày 15/4/2018) công tác phí trong 05 tháng, gồm: tháng 11, 12 năm 2017 và quý 1 năm 2018, với số tiền là **1.800.000 đồng**.

- Bà Trần Thị Mai Trang - Chuyên viên Văn phòng thống kê (nghỉ thai sản từ ngày 05/11/2017 đến ngày 04/5/2018) nhận công tác phí 05 tháng, gồm: tháng 11, 12 năm 2017 và quý 1 năm 2018, với số tiền là **1.800.000 đồng**.

Như vậy, việc UBND phường có chi cho các bà: Võ Thiên Sương, Lê Thị Út Hoa, Huỳnh Thanh Thuận, Trần Thị Mai Trang tiền khoán công tác phí tháng trong thời gian nghỉ thai sản là không đúng quy định.

2. Chi phụ cấp những người hoạt động không chuyên trách:

Qua kiểm tra chứng từ, UBND phường Thanh Sơn đã chi phụ cấp, cho:

- Bà Nguyễn Thị Thu Hương - Phó Chủ tịch Hội Nông dân (trong 06 tháng nghỉ thai sản từ ngày 01/3/2017 đến ngày 01/9/2017), với số tiền **8.959.710 đồng**

- Bà Ngô Hoàng Phương Trang - Cán bộ Thi đua - Khen thưởng - Nội vụ (trong 06 tháng nghỉ thai sản từ ngày 01/6/2017 đến ngày 01/12/2017), với số tiền **9.664.420 đồng**.

Căn cứ theo khoản 2 Điều 157 Bộ luật lao động năm 2012 quy định: "Trong thời gian nghỉ thai sản, lao động nữ được hưởng chế độ thai sản theo quy định của pháp luật về bảo hiểm xã hội". Đối chiếu theo quy định này thì trong thời gian nghỉ thai sản, cơ quan bảo hiểm có trách nhiệm chi trả tiền lương cho NLD, NSDLĐ không phải chi trả lương trong thời gian này. Như vậy, UBND phường Thanh Sơn chi trả tiền lương từ ngân sách nhà nước cho bà Nguyễn Thị Thu Hương và Ngô Hoàng Phương Trang trong thời gian nghỉ thai sản là không đúng quy định.

Về giải trình của Ủy ban nhân dân phường: Trong năm 2017 có 02 trường hợp cán bộ bán chuyên trách nghỉ thai sản nhưng vẫn nhận phụ cấp. Đối với cán bộ bán chuyên trách từ khi áp dụng theo Quyết định 12/2015/QĐ-UBND ngày 05/02/2015 thì khoản quỹ phụ cấp đối với cấp xã loại 2 là 18,6 tháng lương tối thiểu, chính vì vậy mà đời sống của bộ phận bán chuyên trách gặp nhiều khó khăn, mức thu nhập bình quân chỉ đạt khoảng 1,5 triệu đồng/tháng trong khi đó nghỉ thai sản thì lại không được hưởng chế độ thai sản. Cho nên khi 02 trường hợp này có đơn xin nghỉ thai sản thì lãnh đạo Ủy ban đã bàn bạc với Thường vụ Đảng ủy về các trường hợp cán bộ bán chuyên trách xin nghỉ thai sản, nhận thấy anh em ai cũng khó khăn nên cùng chia sẻ để cho nhận phụ cấp có tiền nuôi con trong thời gian nghỉ thai sản, hơn nữa trong bộ phận cán bộ bán chuyên trách

cũng không có ý kiến gì và đồng tình ủng hộ về việc 02 trường hợp nghỉ thai sản nhưng vẫn được nhận phụ cấp.

Theo ý kiến của phòng Tài chính - Kế hoạch: căn cứ khoản 3 Điều 186 Bộ luật lao động năm 2012 quy định: "Đối với người lao động không thuộc đối tượng tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc, bảo hiểm y tế bắt buộc, bảo hiểm thất nghiệp thì ngoài việc trả lương theo công việc, người sử dụng lao động có trách nhiệm chi trả thêm cùng lúc với kỳ trả lương của người lao động một khoản tiền cho người lao động tương đương với mức đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế bắt buộc, bảo hiểm thất nghiệp và tiền nghỉ phép hằng năm theo quy định". Do đó, việc UBND phường Thanh Sơn chi trả phụ cấp cho bà Nguyễn Thị Thu Hương và Ngô Hoàng Phương Trang trong thời gian nghỉ thai sản từ nguồn khoản quỹ phụ cấp đối với cấp xã loại 2 (hệ số 18,6 tháng lương tối thiểu) là phù hợp.

3. Chi phụ cấp chức vụ, phụ cấp loại xã, phụ cấp theo Nghị định 17/2015:

Căn cứ khoản 1 Điều 9 Nghị định số 92/2009/NĐ-CP ngày 22/10/2009 của Chính Phủ, quy định: "Cán bộ cấp xã quy định tại khoản 1 Điều 5 Nghị định này được hưởng phụ cấp theo loại đơn vị hành chính cấp xã tính theo % trên mức lương hiện hưởng, cộng phụ cấp chức vụ lãnh đạo, ..."

Qua kiểm tra chứng từ, UBND phường Thanh Sơn đã chi phụ cấp, cho:

- Ông Mạc Như Hân (nguyên là UVTT Đảng ủy phường) trong 07 tháng (từ tháng 4/2016 đến tháng 10/2016) phụ cấp loại xã và 01 tháng phụ cấp chức vụ (tháng 10/2016) với số tiền **1.466.583 đồng** là không đúng quy định.

Bởi lẽ, theo Quyết định 1006/QĐ-UBND ngày 12/4/2016 của Chủ tịch UBND thành phố Phan Rang - Tháp Chàm về việc xếp lương đối với ông Mạc Như Hân - công chức Tư pháp - Hộ tịch được hưởng **bảo lưu phụ cấp chức vụ** lãnh đạo hệ số 0,25 thời gian hưởng 6 tháng từ ngày 01/4/2016 đến ngày 30/9/2016.

Đối chiếu với quy định trên thì tại thời điểm tháng 04/2016 ông Mạc Như Hân không còn giữ chức vụ lãnh đạo. Do đó, ông Hân không thuộc đối tượng được hưởng phụ cấp loại xã theo quy định tại khoản 1 Điều 5 Nghị định số 92/2009. Mặt khác, qua làm việc với Phòng Nội vụ, xác định: theo Quyết định số 1006/QĐ-UBND ngày 12/4/2016 của Chủ tịch UBND thành phố thì ông Mạc Như Hân, chức danh: công chức Tư pháp - hộ tịch (chỉ được hưởng bảo lưu phụ cấp chức vụ lãnh đạo là 0,25).

- Ông Nguyễn Văn Thanh (nguyên là chủ tịch Hội Nông dân) trong 06 tháng phụ cấp loại xã (từ tháng 11 năm 2015 đến tháng 4 năm 2016), với số tiền **900.450 đồng** (150.075đ/tháng x 6 tháng) là không đúng quy định. Bởi vì, theo Quyết định số 3559/QĐ-UBND ngày 11/11/2015 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc chuyển xếp lương đối với ông Nguyễn Văn Thanh thì không còn giữ chức vụ Chủ tịch Hội Nông dân phường. Do đó, ông Thanh không thuộc đối

tượng được hưởng phụ cấp loại xã theo quy định tại khoản 1 Điều 5 Nghị định số 92/2009/NĐ-CP.

- Bà Đường Thị Bích Huyền (nguyên là Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ) trong 06 tháng phụ cấp loại xã, phụ cấp công vụ, phụ cấp tăng 8% theo Nghị định 17 đối với bà Huyền (từ tháng 02/2016 đến tháng 7/2016) là không đúng quy định với số tiền **4.588.500 đồng** (trong đó: phụ cấp công vụ số tiền 3.018.750đ, phụ cấp loại xã 5% số tiền 603.750đ, phụ cấp tăng thêm 8% số tiền 966.000đ). Bởi lẽ, theo Quyết định số 614/QĐ-UBND ngày 29/02/2016 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc chuyển xếp lương đối với bà Đường Thị Bích Huyền, chức danh: Phó Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường Thanh Sơn thì không còn giữ chức vụ thuộc đối tượng được hưởng phụ cấp loại xã theo quy định tại khoản 1 Điều 5 Nghị định số 92/2009/NĐ-CP.

4. Về hợp đồng cho thuê mặt bằng để làm bãi giữ xe (tại chợ Thanh Sơn):

Trong 02 năm 2016 và 2017: UBND phường ký hợp đồng cho Đội dân phòng phường thuê mặt bằng làm bãi giữ xe tại chợ Thanh Sơn, với số tiền: 1.000.000 đồng/tháng.

Các khoản thu tiền giữ xe trong ngày, Đội dân phòng phải nộp về UBND phường Thanh Sơn quản lý (do thủ quỹ UBND phường nhận). Trong 02 năm 2016, 2017, tổng số tiền mà Đội dân phòng thu được từ bãi giữ xe là: 1.650.677.000 đồng (đã trừ tiền thuê mặt bằng).

Qua kiểm tra, xét thấy: Mặt bằng UBND phường sử dụng và thực hiện giá cho thuê tài sản nhà nước là chưa đúng thủ tục quy định về phê duyệt giá của cấp có thẩm quyền.

IV. Về tình hình thu - chi các quỹ công chuyên dùng của phường:

- Năm 2016:

STT	Tên loại quỹ	Số dư đầu kỳ	Thu trong năm	Chi trong năm	Tồn cuối kỳ
1	Đền ơn đáp nghĩa	39.164.502	31.970.000	17.740.000	53.394.502
2	Vì người nghèo	66.492.550	31.730.000	20.116.500	78.106.050

- Năm 2017:

STT	Tên loại quỹ	Số dư đầu kỳ	Thu trong năm	Chi trong năm	Tồn cuối kỳ
1	Đền ơn đáp nghĩa	53.394.502	34.151.000	31.360.500	56.185.002
2	Vì người nghèo	78.106.050	66.870.000	31.500.000	113.476.050

Kiểm tra các quỹ công chuyên dùng trong 02 năm, UBND phường thu tiền bằng biên lai nhận từ Phòng Tài chính - Kế hoạch thành phố, nộp vào tài khoản tiền gửi tại Phòng giao dịch KBNN tỉnh Ninh Thuận và mở sổ theo dõi thu, chi theo quy định.

Đồng thời, hàng tháng UBND phường báo cáo tình hình thu, nộp, sử dụng biên lai lên Phòng Tài chính - Kế hoạch bằng cách lập bảng kê thanh toán biên lai, bảng kê sử dụng của từng quyển biên lai và đối chiếu giấy nộp tiền vào ngân sách và tài khoản quỹ.

C. KẾT LUẬN, KIẾN NGHỊ BIỆN PHÁP XỬ LÝ:

I. Kết luận:

1. Ưu điểm:

Kết quả thanh tra việc chấp hành pháp luật về tài chính, ngân sách trong hai năm 2016 và 2017 tại UBND phường Thanh Sơn cho thấy đơn vị đã quản lý, điều hành tài chính, ngân sách nhìn chung đảm bảo theo quy định Nhà nước, góp phần phát triển kinh tế - xã hội, củng cố an ninh - quốc phòng địa phương. Đồng thời, Ủy ban nhân dân phường đã thực hiện tốt một số chỉ tiêu thu đạt và vượt so với chỉ tiêu trên giao.

2. Tồn tại:

Kết quả đạt được là cơ bản, nhưng cũng còn những sai sót nguyên nhân là cán bộ tài chính chưa cập nhật, nắm bắt đầy đủ thông tin về chế độ, chính sách nên chưa đề xuất kịp thời. Do đó, trong công tác quản lý thu - chi tài chính vẫn còn một số chứng từ chi cho một vài trường hợp không đúng quy định, cụ thể:

- Chi công tác phí cho công chức trong thời gian nghỉ thai sản: 6.000.000 đồng
- Chi phụ cấp chức vụ, phụ cấp loại xã khi không còn giữ chức vụ theo Nghị định số 92/2009/NĐ-CP ngày 22/10/2009, phụ cấp tăng thêm theo Nghị định 17/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 số tiền: 6.955.533 đồng.
- Chi tiền phụ cấp cho 02 người hoạt động không chuyên trách trong thời gian nghỉ thai sản: 18.624.130 đồng, xét thấy khoản chi này là phù hợp do trong thời gian nghỉ thai sản, cán bộ không chuyên trách không được hưởng chế độ thai sản theo quy định của pháp luật về bảo hiểm xã hội nên Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố chấp nhận chi nội dung này. Yêu cầu Ủy ban nhân dân phường Thanh Sơn nghiêm túc rút kinh nghiệm.
- Chưa thực hiện giá cho thuê mặt bằng (bãi giữ xe tại chợ Thanh Sơn) theo trình tự, thủ tục.

Các sai phạm trên của UBND phường Thanh Sơn, trách nhiệm thuộc về Chủ tịch UBND phường và kế toán, thời điểm từ tháng 11/2015 đến tháng 03/2018.

II. Biện pháp xử lý:

Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm có ý kiến và chỉ đạo xử lý, như sau:

1. Giao Trường phòng Nội vụ thành phố:

Hướng dẫn, đôn đốc các cá nhân có liên quan tổ chức kiểm điểm nghiêm túc theo nội dung đã nêu tại khoản 2, mục I, phần C của kết luận này theo quy định.

2. Đối với Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường Thanh Sơn.

- Nghiêm túc tổ chức kiểm điểm các cá nhân có liên quan theo nội dung đã nêu tại khoản 2, mục I, phần C của kết luận này theo quy định.

- Chấp hành thực hiện về giá cho thuê tài sản nhà nước (đối với cho thuê mặt bằng giữ xe tại chợ Thanh Sơn) theo quy định.

- Thu hồi và nộp vào ngân sách nhà nước số tiền là **12.955.533 đồng** (Mười hai triệu chín trăm năm mươi lăm ngàn năm trăm ba mươi ba đồng) do chi cộng tác phí, phụ cấp không đúng quy định.

3. Đối với Trưởng phòng Tài chính - Kế hoạch:

- Tăng cường kiểm tra, quyết toán hàng năm, chú ý hướng dẫn UBND phường, xã thanh toán các khoản thu, chi ngân sách theo đúng quy định của pháp luật.

- Hướng dẫn Ủy ban nhân dân phường Thanh Sơn xây dựng phương án, lập báo cáo cho thuê tài sản nhà nước theo quy định tại Điều 6 Quy định quản lý giá trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận (Ban hành kèm theo Quyết định số 47/2017/QĐ-UBND ngày 21 tháng 6 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận).

- Phối hợp với Thanh tra tham mưu xử lý phần thu hồi ngân sách theo quy định.

4. Giao Chánh Thanh tra thành phố.

- Phối hợp với Phòng Tài chính - Kế hoạch tham mưu cho Chủ tịch UBND thành phố Quyết định thu hồi vào ngân sách thành phố.

- Đôn đốc, theo dõi kết quả thực hiện kết luận; tổng hợp báo cáo cho Chủ tịch UBND thành phố; kiến nghị Chủ tịch UBND thành phố xem xét, xử lý các tổ chức, cá nhân có ý không thực hiện kết luận thanh tra theo quy định của pháp luật.

5. Chủ tịch UBND phường Thanh Sơn có trách nhiệm tổ chức thực hiện nghiêm túc các nội dung theo Kết luận thanh tra và niêm yết công khai Kết luận thanh tra tại UBND phường theo Điều 46 Nghị định số 86/2011/NĐ-CP ngày 22/9/2011 của Chính phủ. Báo cáo kết quả thực hiện các nội dung theo Kết luận cho Chủ tịch UBND thành phố (qua Thanh tra) trước ngày 20/8/2018./.

Nơi nhận: *fs*

- UBND tỉnh;
- Thanh tra tỉnh;
- Thành ủy PR - TC;
- UBKT Thành ủy;
- Phòng Nội vụ;
- Phòng TC-KH;
- UBND phường Thanh Sơn;
- Lưu VT, HSTT *uj*



**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Bùi Văn Phú